TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 49/2020/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Ngô Thanh T, sinh năm 1970; Địa chỉ: thôn X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Bà Phan Thị Thúy K, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thúy K và ông Ngô Thanh T tự nguyện chung sống với nhau năm 2003 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y1 (nay là thị xã Y), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 71/07 quyển số 01, ngày 19/6/2007.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống với nhau thường bất đồng quan điểm, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng đã ly thân với nhau từ tháng 9/2019 đến nay. Nay bà K, ông T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà Kiều, ông Toàn được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 18 tháng 02 năm 2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời

sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Phan Thị Thúy K và ông Ngô Thanh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K có 01 con chung tên Ngô Toàn Đ, sinh năm 2007. Khi ly hôn ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K thỏa thuận ông T trực tiếp nuôi con đến tuổi trưởng thành, bà K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung**:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 71/07 quyển số 01, ngày 19/6/2007 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y1 (nay là thị xã Y), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

*Về con chung***:** Ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K có 01 con chung tên Ngô Toàn Đ, sinh ngày 18/7/207. Khi ly hôn ông Ngô Thanh T, bà Phan Thị Thúy K thỏa thuận và theo nguyện vọng của con ông Ngô Thanh T được trực tiếp nuôi con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà Phan Thị Thúy K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Ngô Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung và nợ chung***:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004029 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Ông Ngô Thanh T và bà Phan Thị Thúy K đã nộp xong lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH: UBND xã Tân Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Minh Nghĩa